***Mẫu số 32/CVGHNT/TXNK***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NGƯỜI NỘP THUẾ**  Số: ……./TB-…..  V/v đề nghị gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…….., ngày….tháng….năm….* |

Kính gửi: (Tên cơ quan hải quan có thẩm quyền giải quyết gia hạn).

Căn cứ Điều 49, 50, 51, 52 của Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14, 15 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13, Khoản 3 Điều 6 Luật số 71/2014/QH13; khoản 8 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP; khoản…. Điều…Thông tư số…….ngày…….. của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 135 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

  ………………(tên người nộp thuế), mã số thuế…., địa chỉ…. đang có nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt của tờ khai số…… ngày ….tháng…năm …, nơi đăng ký…. hoặc quyết định ấn định thuế số… ngày ….tháng…năm…(trường hợp nợ nhiều tờ khai thì lập bảng kê đính kèm).

Lý do đề nghị gia hạn nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:……………………

Đề nghị ….(tên cơ quan hải quan có thẩm quyền giải quyết gia hạn) cho Công ty… được gia hạn nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, cụ thể:

* Số tiền đề nghị gia hạn: (Bằng chữ:….)
* Thời gian đề nghị gia hạn:

(Gửi kèm hồ sơ theo quy định tại Điều 135 nêu trên)

Công ty… cam kết, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT,... | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHAP LUẬT**  **(HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN)**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

Nội dung phần căn cứ sẽ thay đổi khi văn bản quy phạm pháp luật thay đổi.